TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11-QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST
Ngày 17/9/2025
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11-QUẢNG NGÃI –TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Bá Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Thành Long và bà Lê Thị Hồng.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Phúc – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu P - Kiểm sát viên.

Ngày 17/9/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 22/2025TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025, về việc tranh chấp về ly hôn, nuôi con, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/QĐXX-HNGĐ ngày 20/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐ-HPT, ngày 05/9/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Ngô Quang C, sinh năm 1983

Căn cước công dân số: 036083030324, ngày 02/12/2022.

Địa chỉ: Tổ dân phố G, xã B, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị L, sinh năm 1986

Căn cước công dân số: 037186007714.

Địa chỉ: Tổ dân phố G, xã B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn anh Ngô Quang C trình bày:

Anh Ngô Quang C và chị Phạm Thị L kết hôn ngày 10/01/2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T (nay là xã Đ), tỉnh Quảng Ngãi. Trong thời gian

chung sống, vợ chồng thường hay xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, không tôn trọng nhau, không còn quan tâm đến nhau, mạnh ai người ấy sống, đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Anh C không còn tình cảm với chị L, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Ngô Phạm Hiền T, sinh ngày 01/01/2008 và Ngô Phạm Phương A, sinh ngày 16/3/2011 đang ở với chị L nên để chị L nuôi con. Anh C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng cho mỗi người con đến khi đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn, chị Phạm Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, không có ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đều tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Ngô Quang C được ly hôn chị Phạm Thị L. Giao cho chị Phạm Thị L trực tiếp nuôi con. Anh C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng cho mỗi người con đến khi đủ 18 tuổi và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đơn khởi kiện của anh Ngô Quang C tranh chấp về việc ly hôn với chị Phạm Thị L, trú tại: Tổ dân phố G, xã B, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn chị Phạm Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Ngô Quang C và chị Phạm Thị L kết hôn năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T (nay là xã Đ), tỉnh Quảng Ngãi. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường hay xảy ra mâu thuẫn, do không tôn trọng nhau, không còn quan tâm đến nhau, mạnh ai người ấy sống, đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh C và chị L để hòa giải nhưng chị L không tham gia, không mong muốn đoàn tụ vợ chồng. Xét thấy, anh C không còn tình cảm với chị L, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên xử cho anh Ngô Quang C được ly hôn chị Phạm Thị L theo Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: Ngô Phạm Hiền T, sinh ngày 01/01/2008 và Ngô Phạm Phương A, sinh ngày 16/3/2011 đang ở với chị L nên để chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng cho mỗi người con đến khi đủ 18 tuổi.

[2.3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Anh C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56; 81; 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Xử chấp nhận đơn khởi kiện của anh Ngô Quang C.

Về hôn nhân: Xử cho anh Ngô Quang C ly hôn chị Phạm Thị L.

Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị L trực tiếp nuôi con Ngô Phạm Hiền T, sinh ngày 01/01/2008 và Ngô Phạm Phương A, sinh ngày 16/3/2011 đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Ngô Quang C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Ngô Phạm Hiền T, sinh ngày 01/01/2008 và Ngô Phạm Phương A, sinh ngày 16/3/2011 mỗi tháng 5.000.000 đồng cho mỗi người con. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2025 đến khi con đủ 18 tuổi.

Việc cấp dưỡng được thi hành ngay, mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị.

Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Ngô Quang C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Ngô Quang C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng, tổng cộng là 600.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0000497 ngày 31/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Anh Ngô Quang C còn phải nộp 300.000 đồng án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 11-Quảng Ngãi;
- UBND xã Đăk Tô;
- Phòng THADS KV11-Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu bản án; hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Bình